



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG



GIÁO TRÌNH



CHIẾN THUẬT TỪNG NGƯỜI TRONG CHIẾN ĐẤU

LƯU HÀNH NỘI BỘ - 2002

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo trình huấn luyện chiến thuật “Cá nhân, tổ bộ binh trong chiến đấu” là tài liệu được trình bày một cách có hệ thống, khoa học khá đầy đủ và tương đối sâu về nội dung chủ yếu của tài liệu chuẩn, có ý nghĩa quan trọng trong việc thống nhất nội dung, phương pháp nghiên cứu, là cơ sở để giáo viên biên soạn bài giảng : giúp người học nghiên cứu, tham khảo nâng cao chất lượng học tập.

Giáo trình viết về (cá nhân, tổ bộ binh trong chiến đấu) với điều kiện được trang bị vũ khí như hiện nay, chiến đấu trong đội hình cấp trên. Đối tượng tác chiến là quân đội Mỹ, trang bị vũ khí hiện đại, công nghệ cao.

Giáo trình dựa vào tài liệu chuẩn (từng người và tổ bộ binh trong chiến đấu)

- BTTM xuất bản tháng 5 năm 1992 và một số tài liệu tham khảo khác.

- Nhà xuất bản Q.Đ.N.D 1999.

Phần I: CÁ NHÂN TRONG CHIẾN ĐẤU

Chương I : CÁC TƯ THẾ ĐỘNG TÁC CƠ BẢN TRONG CHIẾN ĐẤU

1.1. Tư thế động tác đứng, quỳ, ngồi, nằm, tiến lên, vọt tiến dừng lại.

1.1.1. Ý nghĩa :

Là những tư thế động tác cơ bản thường vận dụng trong chiến đấu, bảo đảm cho người chiến sĩ chọn vị trí thuận lợi trong quan sát hoặc sử dụng vũ khí tiêu diệt địch. Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

1.1.2. Yêu cầu :

- Vận dụng thích hợp mọi điều kiện về địch, địa hình, địa vật, thời tiết.
- Hành động mưu trí, linh hoạt, nhanh chóng chính xác, bí mật bất ngờ.

Phân tích yêu cầu 1.

- Ý nghĩa : Là yêu cầu chỉ đạo cách thức vận dụng linh hoạt các tư thế động tác cơ bản trong chiến đấu, bảo đảm cho người chiến sĩ đấu kín được ý định, hành động chiến đấu của mình trong mọi tình huống.

- Nội dung.

Thể hiện :

+ Nắm chắc địch (lực lượng, phương tiện, thủ đoạn quy luật hoạt động những điểm mạnh yếu của địch), phía trước, bên sườn nơi lợi dụng che dấu hành động của mình để làm nhiệm vụ.

- Nắm chắc về địa hình, địa vật, thời tiết (đặc điểm, tính chất địa hình, đường xá, sông suối, vật che khuất che đỡ...).

- Biện pháp :

+ Phải thành thạo các tư thế động tác, vận dụng một cách linh hoạt trong mọi điều kiện địa hình, địa vật, vật che khuất che đỡ cụ thể.

+ Biết ngụy trang khéo léo, lừa địch.

+ Thường xuyên nắm chắc diễn biến về địch, xử trí kịp thời các tình huống.

Hai yêu cầu trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Quá trình vận dụng các tư thế động tác trong chiến đấu phải thực hiện tốt các yêu cầu, là cơ sở để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Kinh nghiệm chiến đấu : Ngày 6 tháng 8 năm 1972 tại mặt trận đường 9 Nam Lào, chiến sĩ súng phun lửa Hoàng Văn Vẻ trong chiến đấu đã luôn bám sát nắm chắc địch, mưu trí chiếm địa hình có lợi, vận dụng tốt tư thế động tác chiến đấu đã tiêu diệt 2 đại liên. 2 xe M 113 và 30 tên địch. Đ/c đã được phong danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

1.1.3. Động tác.

1.1.3.1. Động tác đứng lại, tiến lên.

** Trường hợp vận dụng :*

Thường vận dụng khi phát hiện phía trước có địch hoặc hiện tượng lạ cần quan sát hoặc cần dùng súng tiêu diệt địch. Khi có địa hình, địa vật, vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người đứng.

** Động tác cụ thể.*

- Động tác đứng lại :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Người thu gọn níp sát vào vật lợi dụng, mắt luôn quan sát mục tiêu. Súng để dọc theo thân người, tay phải (trái) giữ súng phần trên của ốp lót tay. Nếu cần dùng súng thì dùng vai đẩy người ra : kết hợp hai tay đưa súng lên bên phải (trái) vật lợi dụng làm động tác đứng bắn.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu chân súng mở có thể gập chân súng.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đã lắp đạn, tay phải (trái) nắm phần tiếp giáp giữa miệng nòng súng với quả đạn. Nếu súng chưa lắp đạn, tay phải xách súng ở ốp bọc nòng (dây súng có thể khoắc vào vai phải).

- Động tác tiến lên : Chuyển súng về tư thế mang súng, xách súng hoặc hai tay cầm súng ở tư thế sẵn sàng chiến đấu. Khi tiến lên có thể bằng động tác chạy, đi hoặc các động tác khác, tùy theo điều kiện địa hình, địch cụ thể để vận dụng cho thích hợp.

** Những điểm chú ý :*

- Khi đứng phải nghiêng mình sang phải (trái) để thu nhỏ mục tiêu.

- Khi dùng súng : Lợi dụng vật che đỡ, che khuất làm điểm bắn không ảnh hưởng đến độ chính xác của loạt bắn.

1.1.3.2. Động tác quỳ, tiến lên.

** Trường hợp vận dụng :*

Thường vận dụng, khi phát hiện phía trước có địch hoặc hiện tượng lạ cần quan sát, dùng súng tiêu diệt địch. Khi có địa hình, địa vật, vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người ngồi.

** Động tác cụ thể.*

- Động tác quỳ :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Chân trái bước lên một bước hơi chếch sang phải. Chân phải lấy mũi bàn chân làm trụ xoay gót sang trái, hạ thấp trọng tâm người, quỳ gối phải xuống đất. Mông phải ngồi lên gót chân phải, chân trái ống chân thẳng đứng. Đùi phải và trái hợp với nhau một góc nhỏ hơn 90°. Mắt luôn quan sát mục tiêu. Súng, trước khi quỳ dùng tay phải xách. Khi quỳ nếu quan sát thì tay trái cầm ốp lót tay, tay phải cầm tay cầm, ngón trỏ đặt trên vành cò. Súng được đặt trên đùi trái và

phải, nòng súng hơi chếch lên, mặt súng nghiêng về bên trái. Nếu dùng súng kết hợp hai tay giương súng lên bên phải (trái) vật lợi dụng làm động tác quỳ bắn.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Khi chưa dùng súng, tay phải đỡ súng, tay trái mở chân súng, sau đó về nắm ốp lót tay : kết hợp hai tay đặt súng bên phải người, ốp lót tay ngang với bàn chân trái. Nếu dùng súng : Do súng nặng lên tay trái cầm súng ở ốp lót tay, cánh tay đặt trên đùi trái. Nách phải kẹp chặt súng ở cổ tròn báng súng.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đã lắp đạn, trước khi quỳ tay trái ngửa đỡ khoảng tiếp giáp giữa miệng nòng súng với quả đạn : Nách phải kẹp chặt phần đuôi nòng súng. Khi quỳ, tay trái giữ nguyên đặt lên đùi trái, tay phải rời ốp bọc nòng về cầm tay cò, đuôi nòng súng đặt trên đùi phải hướng xuống đất. Nếu súng chưa lắp đạn : Trước khi quỳ, tay phải xách súng, dây súng được đeo vào vai phải. Khi quỳ, hai tay cầm súng theo tư thế tự nhiên, thoải mái.

- Động tác tiến lên :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Dùng sức của đầu gối phải và chân trái đẩy người đứng dậy. Súng có thể giữ nguyên ở tư thế quỳ hoặc tay phải rời tay cầm về nắm ốp lót tay, kéo súng về tư thế xách súng. Chân phải bước lên để tiến theo hướng đã định.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đặt bên phải người, thì tay phải nắm ốp lót tay xách súng đặt lên đùi phải; tay trái gấp chân súng lại sau chuyển về nắm ốp lót tay, tay phải rời ốp lót tay khoắc dây súng vào vai phải sau đó về cầm tay cầm hoặc cổ tròn báng súng.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đã lắp đạn, giữ nguyên như ở tư thế quỳ. Khi đứng dậy đồng thời kẹp phần đuôi súng vào nách phải. Nếu súng chưa lắp đạn tay phải cầm ốp bọc nòng ở tư thế xách súng, đứng dậy và tiến như các trường hợp khác.

** Những điểm chú ý :*

- Khi quỳ hai đùi không nên mở quá rộng hoặc quá hẹp.
- Khi tiến phải nắm chắc thời cơ, bí mật bất ngờ, đột nhiên hoặc nghi binh lừa địch.

1.1.3.3. Động tác ngồi xuống, tiến lên.

** Trường hợp vận dụng :*

Thường vận dụng khi phát hiện phía trước có địch hoặc hiện tượng lạ cần quan sát, dùng súng tiêu diệt địch. Nơi có địa hình địa vật, vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người ngồi.

** Động tác cụ thể.*

- Động tác ngồi :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK. Xoay người nghiêng sang phải hoặc trái tùy theo bước chân vào thời điểm định dừng, hạ thấp trọng tâm người từ từ ngồi xuống theo thế ngồi xổm, người nép sát vào vật lợi dụng chuyển trọng tâm người sang chân phải hoặc trái. Mắt luôn quan sát mục tiêu. Súng có thể giữ nguyên như khi đang vận động hoặc dựng súng giữa hai đùi, sát, dọc theo thân người, nòng súng thẳng lên trên. Nếu cần dùng súng thì chỉ cần hạ đầu gối phải xuống đất chuyển thành tư thế quỳ bắn.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Súng có thể đặt xuống đất như động tác quỳ.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như súng tiểu liên AK. Chỉ khác: Nếu súng đã lắp đạn, cách cầm súng như ở tư thế quỳ.

- Động tác tiến lên :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK. Động tác giống như động tác tiến lên ở tư thế quỳ.

+ Đối với chiến sĩ trung liên: Động tác cơ bản giống như động tác tiến lên ở tư thế quỳ.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41): Động tác giống như động tác tiến lên ở tư thế quỳ.

** Những điểm chú ý :*

- Khi thực hiện động tác không ngồi bệt xuống đất.

- Khi nép người vào vật lợi dụng súng B40 (B41) đã lắp đạn không được để đầu quả đạn chạm vào vật lợi dụng.

1.1.3.4. Động tác nằm xuống, tiến lên.

** Trường hợp vận dụng :* Thường vận dụng khi phát hiện phía trước có địch hoặc hiện tượng lạ cần quan sát, dùng súng tiêu diệt địch. Nơi có địa hình, địa vật, vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người nằm.

** Động tác cụ thể.*

- Động tác nằm xuống :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Chân phải bước lên một bước, mũi bàn chân chéch sang phải, người cúi thấp. Tay trái chống bàn tay xuống đất cách mũi bàn chân phải một khoảng từ 25 đến 30cm. Hạ cánh tay và vai trái xuống đất, đồng thời chân phải duỗi về sau thành tư thế nằm sấp, hai chân mở rộng bằng vai. Mắt luôn quan sát mục tiêu. Súng, trước khi nằm chuyển về tư thế xách súng : khi nằm có thể súng ở tư thế sẵn sàng chiến đấu hoặc giương súng ở thực hiện động tác nằm bắn.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Trước khi nằm, kết hợp hai tay đặt súng bên phải, sau đó hai tay về chống xuống đất thực hiện động tác nằm. Khi nằm xuống nghiêng mình sang phải kết hợp hai tay đưa súng về trước.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Nếu súng đã lắp đạn động tác cơ bản giống như chiến sĩ trung liên. Nếu súng chưa lắp đạn động tác cơ bản như chiến sĩ tiểu liên AK.

- Động tác tiến lên :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Tay phải về cầm ốp lót tay, thu súng về phía trước ngực, dùng sức đẩy của hai tay nâng người lên. Chân trái bước về phía trước một bước, đồng thời tay phải nhấc súng lên đưa về trước, tay trái nắm ốp lót tay, tay phải rời về cầm tay cầm. Khi tiến chân phải bước lên và tiếp tục tiến theo hướng đã định (cũng có thể khi tiến tay phải xách súng, tay trái giữ lá nguy trang).

+ Đối với chiến sĩ trung liên, B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Súng được đặt phía trước, hai tay chống trước ngực đẩy người lên thực hiện động tác đứng dậy. Khi chân trái bước lên, kết hợp hai tay lấy súng và tiến theo hướng đã định.

* Những điểm chú ý :

- Nếu thực hiện nằm bắn đối với chiến sĩ tiểu liên AK, B40 (B41) thì người hợp với hướng bắn một góc 30° ; đối với súng trung liên thì người hợp với hướng bắn từ 0 đến 15° .

- Trường hợp vận động gặp hỏa lực địch cần nằm gập, thì thuận chân nào cũng có thể chống tay nằm xuống được.

1.1.3.5. Động tác vọt tiến, dừng lại.

* Trường hợp vận dụng.

Thường vận dụng ở những nơi gần địch, vượt qua địa hình trống trải, dừng lại quan sát hoặc dùng súng tiêu diệt địch.

* Động tác cụ thể.

- Động tác vọt tiến :

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Nếu vọt tiến ở tư thế cao (đứng, quỳ, ngồi, bò cao) : Dùng sức của hai chân bật người về phía trước thành chạy nhanh. Khi vận động, người cuối thấp hơi nghiêng về một bên để thu nhỏ mục tiêu. Mắt luôn quan sát mục tiêu. Súng có thể ở tư thế xách hoặc hai tay cầm ở tư thế sẵn sàng chiến đấu, nếu có mang trang bị, khí tài thì súng được đeo ở sau lưng.

Nếu vọt tiến ở tư thế thấp (lê, bò thấp, trườn, nằm) : động tác cơ bản giống như động tác nằm, tiến lên. Nhưng vận động nhanh hơn.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Dây súng được khoác vào vai phải khi vận động.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác vọt tiến cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Khi súng đã lắp đạn thì dây súng khoác vào vai phải, tay trái ngửa đỡ khoảng tiếp giáp giữa nòng súng và quả đạn. Tay trái cầm ốp bọc nòng, nách phải kẹp chặt đuôi nòng súng.

- Động tác dừng lại : Đang vận động, nếu cần dừng lại để quan sát hoặc dùng súng tiêu diệt địch, thì tùy theo tình hình địch, địa hình, địa vật, vật che khuất, che đỡ cụ thể để dừng lại theo tư thế đứng, quỳ, ngồi, nằm. Động tác dừng lại giống như động tác đứng lại, quỳ, ngồi, nằm xuống, tiến lên.

* Những điểm chú ý :

- Động tác di chuyển phải nhẹ nhàng, bất ngờ, đột nhiên. Nếu địch đang theo dõi phải nghi binh lừa địch.

Hành động dừng lại phải thật nhanh, không làm thay đổi hoặc rung động vật lợi dụng.

1.2. Các tư thế động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu.

1.2.1. Ý nghĩa :

Các tư thế động tác vận động, là những động tác cơ bản thường vận dụng trong chiến đấu để nhanh chóng, bí mật đến gần, sát mục tiêu tìm mọi cách tiêu diệt được địch, bảo vệ mình. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

1.2.2. Yêu cầu :

** Luôn quan sát địch, địa hình địa vật và đồng đội, vận dụng tốt các tư thế vận động thích hợp.*

** Hành động mau lẹ, mưu trí, bí mật.*

Phân tích yêu cầu 1.

- Ý nghĩa : Là yêu cầu quan trọng chỉ đạo biện pháp để nắm chắc tình hình địch, địa hình và hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội trong chiến đấu.

- Nội dung.

Thể hiện :

+ Luôn quan sát địch : Nắm chắc tình hình địch (lực lượng, phương tiện, âm mưu thủ đoạn, quy luật hoạt động của địch...).

+ Luôn quan sát địa hình, địa vật : Nắm chắc địa hình, địa vật khu vực đang hoạt động, đánh giá được những mặt mạnh và những hạn chế của địa hình ở cả phía ta và phía địch. Khi vận động, vận dụng tư thế động tác cho phù hợp, che dấu được hành động của mình.

+ Luôn quan sát đồng đội : Nắm chắc ký, tín, ám hiệu hiệp đồng, sẵn sàng chi viện cho nhau hoặc nghi binh thu hút tạo điều kiện thuận lợi cho đồng đội hoàn thành nhiệm vụ.

- Biện pháp :

+ Phải xây dựng tinh thần chiến đấu cao, chủ động, sáng tạo trong mọi tình huống.

+ Chấp hành nghiêm kỷ luật trong chiến đấu, tác phong khấn trương, cụ thể tỉ mỉ.

Hai yêu cầu trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Quá trình vận dụng tư thế động tác vận động trong chiến đấu phải thực hiện tốt các yêu cầu, là cơ sở để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

** Kinh nghiệm chiến đấu :*

Trận chiến đấu phòng ngự Tích Tường ngày 20 tháng 11 năm 1972 của 1/1/e36. Lúc 12 giờ, khi địch đột nhập trận địa của cBBI. Đồng chí Sinh nhận nhiệm vụ chỉ huy

một tổ đánh vào đội hình của địch. Do quan sát nắm chắc về địch, chỉ huy tổ triệt để lợi dụng địa hình, địa vật và hiệp đồng tốt của các chiến sĩ trong tổ. Sau 5 phút xuất kích tổ đồng chí Sinh đã tiêu diệt địch đột nhập. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

1.2.3. Động tác :

1.2.3.1. Động tác đi khom :

** Trường hợp vận dụng :*

Thường vận dụng khi vận động gần địch, trong điều kiện có địa hình, địa vật, vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực hoặc đêm tối, sương mù địch khó phát hiện.

** Động tác cụ thể :*

- Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Tư thế người hơi nghiêng sang phải, hai đầu gối chùng, từ bụng trở lên cúi thấp, mắt luôn quan sát mục tiêu. Tay phải cầm súng ở tay cầm, tay trái cầm ốp lót tay, mặt súng hơi nghiêng sang trái, nòng súng chếch lên cao ngang tầm mắt. Súng ở tư thế sẵn sàng chiến đấu. Nếu điều kiện cho phép súng có thể dùng tay phải để xách, tay trái vạch đường tiến hoặc giữ, cầm lá ngụy trang. Nếu khoát dây súng vào vai phải thì tay phải cầm ốp lót tay, cánh tay kẹp chặt súng.

Khi tiến : Chân phải (trái) bước lên đặt cả bàn chân xuống đất. Nếu bước chân phải thì lên mũi bàn chân chếch sang phải. Nếu bước chân trái lên thì mũi bàn chân đặt theo hướng tiến. Chân trước gập, chân sau cong tự nhiên. Cứ như vậy hai chân thay nhau liên tục tiến lên theo hướng đã định.

+ Trường hợp cần khom thấp : Động tác cơ bản giống như khom cao. Chỉ khác : Chùng hai đầu gối, gập bụng xuống thấp hơn.

+ Trường hợp mang trang bị khí tài (bộc phá khối, bộc phá ống, thang ván...). Động tác đi khom không thay đổi chỉ khác : Súng được đeo sau lưng, hai tay mang trang bị khí tài.

+ Trường hợp vận động trong đêm tối gặp pháo sáng của địch : Người từ từ ngồi xuống, đầu cúi thấp, mắt ngược lên quan sát mục tiêu. Súng được chống xuống đất, giữa hai đùi, tay phải rời tay cầm về nắm đầu nòng súng, ngón trỏ bịt miệng nòng súng.

- Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Do súng nặng, dây súng được khoát vào vai phải, hai tay cầm súng đẩy về phía trước.

- Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đã lắp đạn, dây súng được khoát vào vai phải, tay phải cầm cò, tay trái ngửa đỡ khoảng tiếp giáp giữa miệng nòng súng và quả đạn. Nếu súng chưa lắp đạn. Tay phải cầm súng ở ốp bọc nòng, tay trái cầm nòng súng. Súng B40 lỗ chính khí thuốc quay lên trên. B41 kính quang học quay lên trên.

** Những điểm chú ý :*

- Khi đi khom đầu không nhấp nhô hoặc bước giật cục.

- Mang đeo trang bị phải gọn gàng không phát ra tiếng động.

- Mắt luôn quan sát mục tiêu.

1.2.3.2. Động tác chạy khom :

* Trường hợp vận dụng :

Thường vận dụng trong trường hợp cần vận động nhanh từ vị trí này sang vị trí khác hoặc vượt qua địa hình trống trải trong tầm quan sát hoặc bom đạn của địch. Có thể vận dụng động tác chạy nhanh hoặc chạy chậm.

* Động tác cụ thể :

Đối với chiến sĩ AK, trung liên, B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như động tác đi khom. Chỉ khác : Tốc độ nhanh hơn, mạnh hơn đối với chạy bước dài : ngắn hơn, nhẹ nhàng hơn đối với chạy bước ngắn.

* Những điểm chú ý :

- Dùng động tác chạy bước dài hoặc chạy bước ngắn phải tùy thuộc theo khả năng địch có thể nghe thấy tiếng động hay không để vận dụng cho thích hợp.

- Khi chạy khom không làm biến đổi địa hình, địa vật, vật che khuất che đỡ.

1.2.3.3. Động tác bò :

* Trường hợp vận dụng :

- Đối với bò cao : Thường vận dụng khi gần địch, vận động qua địa hình, địa vật, vật che khuất che đỡ cao ngang tầm người ngồi, nơi dễ phát ra tiếng động (gạch, sỏi, đá lởm chởm, cành cây khô, lá mục v.v...) hoặc dùng tay để dò gỡ mìn.

- Đối với bò thấp : Thường vận dụng khi gần địch, vận động qua nơi bằng phẳng, trống trải, hàng rào, dây leo, rãnh hẹp... có địa hình, địa vật, vật che đỡ che khuất cao ngang tầm người nằm.

* Động tác cụ thể :

- Động tác bò cao hai chân một tay.

+ Đối với chiến sĩ tiểu liên AK : Người ngồi xổm, hai gót chân kiễng lên, mắt luôn quan sát mục tiêu. Dây súng được khoắc vào vai phải, tay phải cầm súng ở ốp lót tay, cánh tay kẹp chặt súng. Khi tiến : Người hơi ngã về trước, tay trái dò mìn hoặc dọn đường tiến và tìm chỗ đặt chân. Động tác dọn đường tiến : Tay trái nắm ngón tay chụm lại đặt xuống đất từ từ bung ra. Dùng các đầu ngón tay trái và chân trái làm trụ để giữ thăng bằng, chuyển trọng lượng thân người dồn vào chân trái, nhấc chân phải lên đặt mũi bàn chân vào lòng bàn tay trái. Chuyển trọng lượng thân người vào chân phải. Tay trái sau đó chuyển về phía trước dọn và tìm chỗ đặt cho chân trái. Cứ như vậy tay trái kết hợp với hai chân đưa người tiến theo hướng đã định.

+ Đối với chiến sĩ trung liên : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Súng được kẹp chặt vào nách phải, hộp tiếp đạn quay lên trên nằm ở sau nách phải.

+ Đối với chiến sĩ B40 (B41) : Động tác cơ bản giống như chiến sĩ tiểu liên AK. Chỉ khác : Nếu súng đã lắp đạn, tay phải ngửa nắm khoảng tiếp giáp giữa miệng nòng súng và quả đạn.

- Động tác bò, hai chân, hai tay :